

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **06/2023/QĐCNHNG-KDTM**

Long Biên, ngày 10 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên tham gia hoà giải.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ghi ngày 09/5/2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/6/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)**

Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.
Đại diện theo ủy quyền (*Văn bản ủy quyền số 1820/2023/UQ-VPB ngày 20/4/2023*)

1) Ông Ma Quang M

2) Bà Nguyễn Thị Tr

Cán bộ xử lý nợ VPBank – Tầng 7 Tòa nhà Việt Hải, số 78 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

*** Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị H**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Là chủ hộ kinh doanh cá thể Nguyễn Thị H, có địa điểm kinh doanh: phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số xxx do UBND

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/6/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/6/2023, cụ thể như sau:

1.1) Xác nhận bà Nguyễn Thị H là đại diện Hộ kinh doanh Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc là **81.860.665 đồng** (*tám mươi một triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng*), nợ lãi và phạt chậm trả tạm tính đến ngày 21/6/2023 là **46.817.541 đồng** (*bốn mươi sáu triệu, tám trăm mười bảy nghìn, năm trăm bốn mươi một đồng*), tổng là **128.678.206 đồng** (*một trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm lẻ sáu đồng*). Số tiền nợ nêu trên phát sinh từ Hợp đồng cho vay hạn mức số 191219-5290690-01-SME ngày 19/12/2019, Khế ước nhận nợ số 231219-5290690-01-SME ngày 23/12/2019 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 26/12/2020 với VPBank.

1.2) Bà Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi, phạt chậm trả kể từ ngày 22/6/2023 cho đến khi thanh toán hết xong toàn bộ khoản nợ, mức lãi suất và phạt chậm trả theo thỏa thuận trong hợp đồng.

1.3) Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trong tháng 7 năm 2023 với số tiền gốc là **81.860.665 đồng** (*tám mươi một triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng*) và một khoản tiền tối đa bằng 50% số tiền lãi (bao gồm trong hạn, quá hạn), tiền phạt vi phạm (chậm thanh toán) tính đến thời điểm thực tế thanh toán.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H không thanh toán được số tiền nợ theo lộ trình đã cam kết (thanh toán một lần trong tháng 7/2023) thì phải thanh toán toàn bộ cả gốc và lãi mà không được miễn giảm lãi, phạt chậm trả.

1.5) Trường hợp bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng cam kết trả nợ, thì ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả nợ thay bà Nguyễn Thị H toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi, phạt và các khoản phí phát sinh liên quan đến Hợp đồng, phạm vi bảo lãnh là toàn bộ tài sản thuộc sở hữu của ông T.

Trường hợp bên được bảo lãnh (bà H), bên nhận bảo lãnh (ông T) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại, cưỡng chế thi hành án đối với tài sản thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh